

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 4****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I – ĐỌC HIỂU (6 điểm)****Đọc văn bản sau:**

Công nghệ càng trở nên ưu việt sau khi đón tiếp sự ra đời của những chiếc điện thoại thông minh, hay còn gọi là smartphone. Vậy nên điện thoại thì thông minh nhưng người dùng nó, đặc biệt là người trẻ đã thực sự “thông minh”?

Theo một bài báo đưa tin về báo cáo mới nhất từ công ty chuyên nghiên cứu thị trường Super Awesome (Anh), trẻ em từ 6-14 tuổi ở khu vực Đông Nam Á đang dẫn đầu thế giới về tỉ lệ sử dụng smartphone, cao hơn 20% so với một cường quốc công nghệ như Mỹ.

Trong thời đại công nghệ lên ngôi như hiện nay, smartphone mang tính cá nhân hóa rất lớn, kết nối internet dễ dàng, linh động và có thể sử dụng liên tục mọi lúc mọi nơi. Chúng ta dễ bắt gặp những hình ảnh giới trẻ cắm cúi vào chiếc smartphone, từ đi học đến đi chơi, vào quán cà phê, siêu thị... và thậm chí là chờ đèn đỏ hay đi bộ qua đường.

Cùng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”. Nghiện selfie, nghiện đăng status, nghiện trở thành “anh hùng bàn phím”... khiến giới trẻ mất dần sự tương tác giữa người với người. Thật đáng buồn khi nhìn thấy trẻ em không còn thích thú với những món đồ chơi siêu nhân, búp bê, những trò chơi ngoài trời như đá bóng, nhảy dây... - những thứ từng là cả bầu trời tuổi thơ. Những buổi sum họp gia đình, ông bà, bố mẹ quây quần bên nhau còn con cháu lại chỉ biết lướt Facebook, đăng story. Hơn cả là tình trạng giới trẻ “ôm” điện thoại từ sáng đến khuya làm tổn hại đến sự phát triển thể chất và tâm hồn.

Không ai phủ nhận được những tính năng xuất sắc mà chiếc điện thoại thông minh mang lại, song giới trẻ cần có ý thức sử dụng: dùng điện thoại thông minh một cách thông minh.

(Theo Thu Phương, Baomoi.com)

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại văn học nào?

- A. Văn bản thông tin
- B. Nghị luận xã hội
- C. Nghị luận văn học
- D. Kí

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên là:

- A. Tự sự
- B. Nghị luận
- C. Thuyết minh
- D. Biểu cảm

**Câu 3.** Đối tượng chính được nghị luận trong văn bản trên là:

- A. Điện thoại thông minh (smartphone)
- B. Công nghệ
- C. Trẻ em
- D. Người nghiện

**Câu 4.** Ở đoạn văn thứ 2, tác giả sử dụng thao tác lập luận nào?

- A. Thao tác lập luận giải thích
- B. Thao tác lập luận phân tích

C. Thao tác lập luận chứng minh

D. Thao tác lập luận bình luận

**Câu 5.** Trong văn bản, tác giả nhắc tới những “tác dụng phụ” nào của smartphone?

A. Thích thú với những món đồ chơi siêu nhân, búp bê, những trò chơi ngoài trời như đá bóng, nhảy dây...

B. Chỉ biết “ôm” điện thoại từ sáng đến khuya

C. Chỉ biết lướt facebook, đăng story

D. Nghiện selfie, nghiện đăng status, nghiện trở thành “anh hùng bàn phím”...

**Câu 6.** Trợ từ trong câu: “Cũng vì smartphone quá vượt trội nên chính nó cũng gây ra không ít “tác dụng phụ”” là:

A. Cũng

B. chính

C. không ít

D. quá

**Câu 7.** Biện pháp tu từ sử dụng trong câu: “Nghiện selfie, nghiện đăng status, nghiện trở thành “anh hùng bàn phím”...” là:

A. So sánh

B. Điệp ngữ

C. Ẩn dụ

D. Nói quá

**Câu 8.** Dòng nào sau đây là sai khi nói về nội dung văn bản trên:

A. Thực trạng tình hình sử dụng smartphone của giới trẻ

**B.** Đưa ra những số liệu cụ thể về tình trạng sử dụng smartphone của giới trẻ

**C.** Phủ định những ưu điểm của điện thoại thông minh

**D.** Đưa ra lời khuyên về việc sử dụng smartphone

**Câu 9. (1.0 điểm)** Em hãy giải thích nghĩa của 2 từ “thông minh” trong: “dùng điện thoại thông minh<sup>1</sup> một cách thông minh<sup>2</sup>”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10. (1.0 điểm) Bài học em rút ra từ văn bản trên là gì?

Area with horizontal dotted lines for writing the answer.

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn giới thiệu về cuốn sách mà mình yêu thích nhất.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Blank writing area with horizontal dotted lines.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.



A series of horizontal dotted lines for writing, spanning the width of the page.

Blank writing area with horizontal dotted lines.

Blank writing area with horizontal dotted lines for text entry.

Handwriting practice area consisting of 20 horizontal dotted lines.